

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số 537/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 5/4/2024 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về V/v hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-SGDĐT, ngày 16/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025;

Trường THPT Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 như sau:

I. NỘI DUNG TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 616 học sinh (14 lớp 10).

2. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

3. Địa bàn tuyển sinh

Những học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS trong phạm vi toàn thành phố Buôn Ma Thuột.

4. Đối tượng tuyển sinh

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên, trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học, đúng độ tuổi, có hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định và thuộc địa bàn tuyển sinh.

5. Đăng ký tuyển sinh

a. Học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b. Thí sinh và gia đình chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi học sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu thí sinh nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu.

6. Đăng ký nguyện vọng

a. Đối với học sinh tham gia thi tuyển vào trường chuyên biệt: trường THPT chuyên Nguyễn Du; trường THPT DTNT N'Trang Long, trường THPT DTNT Đam San, nếu không trúng tuyển có thể đăng ký sử dụng kết quả thi để tuyển sinh vào trường THPT Lê Quý Đôn. Điều kiện thuộc địa bàn thành phố nơi học sinh cư trú hoặc nơi tốt nghiệp THCS;

b. Đủ điểm thi là trúng tuyển vào trường THPT Lê Quý Đôn. Nếu không trúng tuyển sẽ đăng ký thêm 01 nguyện vọng là 01 trường THPT xét tuyển thuộc địa bàn nơi học sinh cư trú hoặc nơi tốt nghiệp THCS.

c. Học sinh trúng tuyển vào trường THPT Lê Quý Đôn thì không được xét vào trường xét tuyển.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

7.1. Chính sách tuyển thẳng

a) Học sinh được tuyển thẳng vào trường THPT Lê Quý Đôn theo phân tuyển của UBND Thành phố đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT của huyện, thị xã, thành phố đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010).

- Học sinh đoạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

Học sinh thuộc diện tuyển thẳng có thể đăng ký dự thi tuyển vào trường (nếu có nhu cầu thi); nếu không trúng tuyển thì được xét tuyển thẳng vào trường mà UBND Thành phố phân tuyển tuyển thẳng.

7.2. Chế độ ưu tiên

a) Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm.

c) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc.

8. Đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn sau khi trúng tuyển

- Số tổ hợp môn học lựa chọn: 06 tổ hợp.

| Phương án tổ hợp | Nhóm các môn | Cụm chuyên đề | Dự kiến số lớp | Ghi chú |
|------------------|---|--------------------------|----------------|---------|
| 1 | Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học | Toán, Vật lí, Hóa học | 3 | |
| 2 | Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ (<i>Thiết kế và công nghệ</i>) | Toán, Hóa học, Sinh học | 3 | |
| 3 | Vật lí, Sinh học, Tin học, Công nghệ (<i>Thiết kế và công nghệ</i>) | Toán, Vật lí, Sinh học | 3 | |
| 4 | Địa lí, GD Kinh tế và Pháp luật, Tin học, Công nghệ (<i>Trồng trọt</i>) | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 2 | |

| | | | | |
|---|---|---------------------------|---|--|
| 5 | Địa lí, GD Kinh tế và Pháp luật, Vật lí, Công nghệ (<i>Thiết kế và công nghệ</i>) | Toán, Ngữ văn, Vật lí | 2 | |
| 6 | Địa lí, GD Kinh tế và Pháp luật, Sinh học, Công nghệ (<i>Trồng trọt</i>) | Ngữ văn, Sinh học, Địa lí | 1 | |

- Hình thức xét tuyển theo tổ hợp môn lựa chọn như sau:

+ Mỗi học sinh phải đăng ký đủ 3 nguyện vọng (NV) theo thứ tự ưu tiên NV1, NV2, NV3 dựa trên các tổ hợp mà nhà trường đã xây dựng. Căn cứ vào các nguyện vọng nhà trường biên chế vào lớp học tương ứng.

+ Hội đồng tuyển sinh căn cứ trên 3 NV của học sinh sẽ xét tuyển theo từng tổ hợp đã quy định, lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Nếu số NV1 của học sinh vượt quá số lượng cho phép thì xét các tiêu chí phụ, theo điểm TBM học bạ (1), theo điểm của tổ hợp môn (2), điểm trung bình môn Toán, Văn lớp 9 (3), Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường quyết định.

+ Học sinh đã được xét NV1 vào tổ hợp đã lựa chọn thì không được quyền sử dụng NV2, NV3.

II. ĐỀ THI, LỊCH THI

1. Đề thi

Nội dung đề thi tuyển vào lớp 10 THPT nằm trong chương trình THCS hiện hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9 và đảm bảo các cấp độ nhận thức.

- Đề thi các môn Ngữ Văn có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;
- Đề thi môn Toán có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;
- Đề thi môn Tiếng Anh có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

2. Lịch thi

| Ngày | Buổi | Môn thi | Thời gian làm bài | Giờ phát đề thi | Giờ bắt đầu làm bài |
|-------------------------------|-------|-----------|-------------------|-----------------|---------------------|
| 07/6/2024 (Thứ Sáu) | Sáng | Ngữ văn | 120 phút | 7 giờ 25 | 7 giờ 30 |
| | Chiều | Ngoại ngữ | 60 phút | 13 giờ 50 | 14 giờ 00 |
| 08/6/2024 (Thứ Bảy) | Sáng | Toán | 120 phút | 7 giờ 25 | 7 giờ 30 |

III. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

- Điểm xét thi tuyển là tổng số điểm của ba bài thi và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

2. Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm.

- Có xét học sinh trong địa bàn tuyển sinh đăng ký nguyện vọng 2 về trường THPT Lê Quý Đôn nếu không trúng tuyển nguyện vọng 1 tại trường THPT chuyên Nguyễn Du;

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Xét tuyển theo điểm xét thi tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu.

+ **Điểm trúng tuyển của thí sinh đối với các nguyện vọng ở các trường là như nhau; không phân biệt thí sinh đăng ký từ đầu hay thí sinh không trúng tuyển ở trường nguyện vọng 1 sang trường nguyện vọng 2.**

IV. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH, DUYỆT KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng tuyển sinh chung để chỉ đạo, tổ chức Kỳ tuyển sinh. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi; công tác ra đề thi, sao in, gửi đề thi tuyển sinh được áp dụng theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành.

2. Sau khi chấm thi xong, hiệu trưởng nhà trường trực tiếp duyệt kết quả với Sở Giáo dục và Đào tạo.

V. SỬ DỤNG PHẦN MỀM TUYỂN SINH

1. Tất cả dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 đều dùng chung hệ thống phần mềm tuyển sinh trực tuyến.

2. Để thuận lợi cho học sinh và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục trong việc tuyển sinh, Nhà trường chủ trì phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, trường THCS trên địa bàn Thành phố Buôn Ma Thuột triển khai việc hướng dẫn học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Giám hiệu: Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024- 2025, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất để thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tuyên truyền, thông báo, phổ biến rộng rãi đến học sinh và phụ huynh được biết và thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024 - 2025 của trường THPT Lê Quý Đôn.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo).
- Các PHT, các trường THCS (thực hiện).
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Hương